TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ DĨ AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập –Tự do –Hạnh phúc**

Bản án số: 192/2022/HS-ST
Ngày 24-6-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Võ Ngọc Công.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trịnh Văn Lực;

2. Bà Phạm Tú Nhi.

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Trung Hiếu, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Thắng Lợi, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 171/2022/TLST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 189/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Bùi Thị Tiếp Vân A (tên gọi khác: N), sinh năm 1988 tại tỉnh Bình Dương; thường trú: Số 30B/4 khu phố B M 1, phường D A, thành phố D A, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nữ; con ông Bùi Văn D, sinh năm 1960 và bà Lê Thị T, sinh năm 1961; tiền sự: Không; tiền án: Ngày 23/10/2018, bị Tòa án nhân dân thị xã D A (nay là thành phố D A), tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo Bản án hình sự sơ thẩm số 309/2018/HSS, chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/9/2019, đóng án phí ngày 15/02/2022; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/3/2022; có mặt.

- *Bị hại:* Anh Nguyễn Duy L, sinh năm 1998; thường trú: Ấp B, xã B Tr, huyện K S, tỉnh Sóc Trăng; chỗ ở: 36/15 khu phố T B, phường Đ H, thành phố D A, tỉnh Bình Dương; có mặt.

** Người tham gia tố tụng khác:*

- *Người làm chứng:* Chị Mai Thị Th và anh Huỳnh Thanh B; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Anh Nguyễn Duy L và Bùi Thị Tiếp Vân A là bạn bè quen biết nhau. Khoảng 11 giờ ngày 06/6/2020, Bùi Thị Tiếp Vân A uống rượu cùng với bạn trai tên Huỳnh Thanh B, Ch và bạn của Ch (chưa rõ nhân thân, lai lịch) trước phòng trọ tại đường D5, khu dân cư Đ A, khu phố Đ A, phường T Đ H, thành phố D A, tỉnh Bình Dương. Trong lúc đang uống rượu thì Vân A mệt nên đi bộ đến phòng trọ của anh L xin để ngủ nhờ nhưng anh L không đồng ý, lúc này anh L và Vân A xảy ra cãi nhau, Vân A quay lại chỗ bạn trai tiếp tục uống rượu. Trong lúc ngồi uống rượu, Vân A nhớ lại việc cãi nhau với anh L nên lấy 02 con dao cán nhựa màu vàng dài khoảng 20cm dùng để cắt trái cây trên bàn nhậu cầm trên hai tay đi bộ một mình đến phòng trọ anh L nhưng không gặp. Khi Vân A đang đi bộ ra ngoài thì thấy anh L chạy xe máy đến, lúc này Vân A cầm dao chạy đến hướng anh L, thấy vậy anh L bỏ chạy về hướng dãy trọ, Vân A chạy phía sau đuổi theo, đến cuối dãy trọ là đường cùng nên L đứng lại, lúc này Vân A xông vào dùng dao đâm về hướng anh L, anh L dùng chân đỡ thì bị dao đâm trúng 01 nhát vào chân trái của anh L gây thương tích, cùng lúc này B và Ch chạy đến can ngăn và kéo Vân A đi. Khi rời khỏi hiện trường, Vân A vứt 02 con dao vào khu vực thùng rác của dãy trọ, bà Mai Thị Th nhặt được 01 con dao và giao nộp cho Công an phường T Đ H. Anh L được người dân đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa khu vực Th Đ, Thành phố Hồ Chí Minh điều trị đến ngày 16/6/2020 thì xuất viện.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) con dao cán nhựa màu vàng, dài khoảng 20cm.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0638/TgT/2020 ngày 01/9/2020 của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh Đồng Nai, kết luận thương tích của Nguyễn Duy Linh như sau: Căn cứ Thông tư số 22/20219/TT-BYT ngày 28/8/2019, của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định Pháp y, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Nguyễn Duy L, sinh năm 1998 áp dụng theo phương pháp cộng tại thông tư là 25% (Hai mươi lăm phần trăm). Kết luận khác: Vậy gây thương tích: Vật sắc nhọn.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0638/TgT/2020 ngày 01/9/2020 của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh Đồng Nai.

Tại Cáo trạng số: 196/CT-VKS ngày 02 tháng 6 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố Bùi Thị Tiếp Vân A về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Bùi Thị Tiếp Vân A về tội "Cố ý gây thương tích" đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm d, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Bùi Thị Tiếp Vân A từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

***** Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) con dao cán nhựa màu vàng, dài khoảng 20cm, là công cụ bị cáo Bùi Thị Tiếp Vân A sử dụng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

***** Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Duy L yêu cầu bị cáo Bùi Thị Tiếp Vân A bồi thường tổng cộng số tiền 151.000.000 đồng bao gồm: Tiền khám chữa bệnh 15.000.0000 đồng, tiền ăn trong 10 ngày nằm viện 2.000.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần 50.000.000 đồng, tiền thu nhập của anh L trong 01 năm không làm việc được 84.000.000 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Thị Tiếp Vân A đồng ý bồi thường cho bị

hại Nguyễn Duy L tổng số tiền trên nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện bồi thường của bị cáo đối với bị hại.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo và bị hại không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng, khung hình phạt và trách nhiệm dân sự đồng thời lời nói sau cùng bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ vào lời khai của bị cáo; bị hại; người làm chứng; kết quả giám định thương tích và các chứng cứ tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, xác định: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 06/6/2020, tại nhà trọ số BB, đường D5, khu dân cư Đ A, khu phố Đ A, phường T Đ H, thành phố D A, tỉnh Bình Dương. Bùi Thị Tiếp Vân A dùng dao bằng kim loại cán nhựa màu vàng, dài khoảng 20cm đâm 01 nhát vào chân trái của anh Nguyễn Duy L gây thương tích cho anh L với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 25%.

[3] Như vậy, hành vi trên của bị cáo dùng dao bằng kim loại gây thương tích cho bị hại 25% đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy, Cáo trạng số: 196/CT– VKS ngày 02 tháng 6 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và luận tội của Kiểm sát viên truy tố bị cáo Bùi Thị Tiếp Vân A về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự.

[4] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, đã xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích nay tiếp tục phạm tội mới do cố ý nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm"; giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn gì, với lý do bị hại không cho bị cáo ngủ tại phòng trọ mà bị cáo vô cớ dùng dao đâm bị hại nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Phạm tội có tính chất côn đồ". Đây là những tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm d, h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách

nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu thể hiện bị cáo có tiền án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích nên cũng cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[8] Về hình phạt: Xét bị cáo phạm tội nghiêm trọng, có nhân thân xấu, đồng thời hành vi phạm tội của bị cáo ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

[9] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) con dao cán nhựa màu vàng, dài khoảng 20cm, là công cụ bị cáo Bùi Thị Tiếp Vân A sử dụng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Duy Li yêu cầu bị cáo Bùi Thị Tiếp Vân A bồi thường tổng cộng số tiền 151.000.000 đồng bao gồm: tiền khám chữa bệnh 15.000.0000 đồng, tiền ăn trong 10 ngày nằm viện 2.000.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần 50.000.000 đồng, tiền thu nhập của anh L trong 01 năm không làm việc được 84.000.000 đồng. Tại phiên tòa bị cáo và bị hại thỏa thuận được mức bồi thường là bị cáo bồi thường cho bị hại tổng cộng số tiền 151.000.000 đồng nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện bồi thường của bị cáo đối với bị hại.

[11] Xét đề nghị Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, khung hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và trách nhiệm dân sự là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Thị Tiếp Vân A phạm tội "Cố ý gây thương tích".

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1; điểm d, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Bùi Thị Tiếp Vân A 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 27/3/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và các Điều 584, 585 và 591 Bộ luật Dân sự; Nghị quyết 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao và Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

- Buộc bị cáo Bùi Thị Tiếp Vân A bồi thường cho bị hại Nguyễn Duy L số tiền 151.000.000 (một trăm năm mươi mốt triệu) đồng.

Kể từ ngày người được yêu cầu thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành án thì phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất quy

định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

3. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Bùi Thị Tiếp Vân A phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 7.550.000 (bảy triệu năm trăm năm mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo và bị hại có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc tống đạt bản án hợp lệ./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**